

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**

**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**Đặng Quốc Minh Dương**

**KIỀU TRUYỆN CON VẬT TINH RANH  
TRONG TRUYỆN DÂN GIAN VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

**Chuyên ngành Văn học dân gian**

**Mã số 62 22 36 01**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC**

**HÀ NỘI 2014**

## **LỜI CAM ĐOAN**

*Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi.*

*Các số liệu, kết quả trong luận án là trung thực.*

**Tác giả**

**Đặng Quốc Minh Dương**

## MỤC LỤC

Lời cam đoan .....	2
Mục lục.....	3
Các chữ viết tắt.....	5
Các bảng biểu.....	5
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>6</b>
0.1. Lý do chọn đề tài .....	6
0.2. Mục đích nghiên cứu.....	7
0.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	7
0.4. Phương pháp nghiên cứu.....	8
0.5. Đóng góp của luận án .....	9
0.6. Kết cấu luận án.....	10
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI.....</b>	<b>11</b>
1.1. Tổng quan về tình hình sưu tầm, biên dịch và tình hình nghiên cứu... 11	
1.2. Một số khái niệm liên quan.....	22
1.3. Sự phân bố, phân loại kiểu truyện.....	28
Tiểu kết.....	35
<b>CHƯƠNG 2: KẾT CẤU CỦA KIỂU TRUYỆN CON VẬT TINH RANH</b>	<b>37</b>
2.1. Về tên gọi của truyện.....	37
2.2. Cách mở đầu truyện.....	41
2.3. Kết cấu của các nhóm truyện.....	44
2.3.1. <i>Kết cấu nhóm truyện tự vệ</i> .....	44
2.3.2. <i>Kết cấu nhóm truyện thủ lợi</i> .....	46
2.3.3. <i>Kết cấu nhóm truyện chơi khăm</i> .....	51
2.3.4. <i>Kết cấu nhóm truyện trợ thủ</i> .....	54
2.4. Về kết thúc truyện .....	60
Tiểu kết.....	66

<b>CHƯƠNG 3: NHÂN VẬT CỦA KIỂU TRUYỆN CON VẬT TINH RANH</b>	<b>68</b>
.....	68
3.1. Nhân vật tinh ranh.....	68
3.2. Nhân vật đôi thủ.....	76
3.3. Nhân vật nạn nhân.....	82
3.4. Nhân vật trợ thủ tư tế.....	85
Tiểu kết.....	93
<b>CHƯƠNG 4: MỘT SỐ MOTIF THƯỜNG GẶP TRONG KIỂU TRUYỆN CON VẬT TINH RANH.....</b>	<b>95</b>
4.1. Motif suy nguyên.....	95
4.2. Motif thi tài.....	97
4.3. Motif xử kiện.....	100
4.4. Motif hoãn binh.....	103
4.5. Motif giả mạo.....	105
4.6. Motif xui bậy.....	108
4.7. Motif sự bắt chước.....	110
4.8. Motif vi phạm điều ngăn cấm.....	112
4.9. Motif ăn vụng.....	114
4.10. Motif trao đổi.....	117
Tiểu kết.....	119
<b>CHƯƠNG 5: KIỂU TRUYỆN CON VẬT TINH RANH VÀ BẢNG TRA CỬU A – T.....</b>	<b>121</b>
5.1. Các type truyện tương thích.....	121
5.2. Các type truyện không có sự tương thích.....	131
Tiểu kết.....	145
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>148</b>
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN.....</b>	<b>151</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>152</b>
<b>PHỤ LỤC 1: TÓM TẮT CÁC TRUYỆN KHẢO SÁT.....</b>	<b>161</b>
<b>PHỤ LỤC 2: CÁC TYPE TRUYỆN LOẠI VẬT TRONG BẢNG TRA CỬU A – T VÀ CÁC TRUYỆN TƯƠNG THÍCH.....</b>	<b>201</b>

## **CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

1. Châu Úc và châu Đại Dương: CU&CDD
2. Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn: ĐH KHXH&NV
3. Giáo dục: GD
4. Hà Nội: HN
5. Khoa học Xã hội: KHXH
6. Nhà xuất bản: Nxb
7. Sách đã dẫn: sdd
8. Thành phố Hồ Chí Minh: Tp. HCM
9. Văn hóa Dân tộc: VHDT
10. Văn hóa thông tin: VH TT
11. Văn học: VH
12. Cửa, thuộc Việt Nam: /VN

## **CÁC BẢNG BIỂU**

1. Biểu đồ 1: Biểu đồ sự phân bố truyện kể theo châu lục trang 29
2. Biểu đồ 2: Biểu đồ chia nhóm kiểu truyện con vật tinh ranh trang 35
3. Biểu đồ 3: Biểu đồ về các cách gọi tên truyện trang 40
4. Bảng 5.1: Bảng các type tương thích và không tương thích của các châu lục trang 144

# MỞ ĐẦU

## 0.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Là một loại hình của nghệ thuật ngôn từ, truyện dân gian có những đặc trưng riêng. Nó sinh ra, tồn tại và lưu truyền từ đời này sang đời khác, được sáng tạo và tái tạo theo những quy luật riêng. Một trong những quy luật và cũng là đặc điểm của truyện dân gian đó chính là việc sử dụng những công thức nghệ thuật có sẵn trong kho tàng văn liệu dân gian như các kiểu mở đầu, các kiểu kết thúc, các dạng kết cấu, các motif,... Chính vì thế, khi nghiên cứu văn học dân gian theo phương pháp so sánh - lịch sử, B. N. Putilốp đã xem “tính lặp lại” như một đặc tính nổi bật của dòng văn học này [55, tr. 7].

Từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, việc phát hiện “tính lặp lại” đã làm xuất hiện khuynh hướng nghiên cứu truyện dân gian theo kiểu truyện (type). Thực tế nghiên cứu đã cho thấy rằng: không chỉ dừng lại ở biên giới một dân tộc, quốc gia, nhiều kiểu truyện còn mang các yếu tố tương đồng với các dân tộc rất xa nhau về địa lý, văn hóa. Rất nhiều công trình đã thành công khi vận dụng các nguyên tắc này vào việc tìm hiểu các kiểu truyện như kiểu truyện *Thạch Sanh*, kiểu truyện *Cô tro bếp* (Cinderella), kiểu truyện *người em út*, kiểu truyện *người con riêng*, kiểu truyện *người mang lót*, kiểu truyện *cậu bé tí hon*,... Tiếp cận truyện kể theo hướng này sẽ giúp thấy được những nguyên tắc sáng tác truyền thống của một thể loại qua cách xây dựng nhân vật, cách xây dựng cốt truyện, cách dẫn dắt, xuyên chuỗi những tình tiết, motif trong truyện. Như vậy, hướng tiếp cận truyện dân gian theo type sẽ giúp ta hiểu sâu hơn các kiểu tư duy, các nguyên tắc cấu tạo, tổ chức truyện và những vấn đề liên quan như tính nhân loại, tính dân tộc,...

Trong kho tàng truyện dân gian Việt Nam và thế giới, *kiểu truyện con vật tinh ranh* là một trong những kiểu truyện quen thuộc và tiêu biểu. Trong kiểu truyện này, nhân vật chính – một con vật nhỏ bé nhưng tinh ranh thường sử dụng các mưu kế, mẹo lới để đánh lừa, chơi khăm hoặc giúp đỡ các nhân vật khác. Đây là kiểu truyện mà tính duy lý chiếm ưu thế, nó chi phối quá trình hình thành cốt truyện, xây dựng nhân vật. Bên cạnh tính duy lý, kiểu truyện còn hấp dẫn bởi các câu chuyện giàu tính nhân văn và ý nghĩa thẩm mỹ. Nhận ra sức hấp dẫn của *kiểu truyện con vật tinh ranh*, một số nhà

ngiên cứu đã có những kiến giải mang tính chất gợi mở về một số khía cạnh nổi bật của kiểu truyện. Tuy nhiên còn nhiều vấn đề cốt lõi như kết cấu, nhân vật, motif,... cần phải được đào sâu và mở rộng hơn nữa nhằm đi đến những phát hiện khoa học về cấu trúc tổng thể cũng như cấu trúc bộ phận của một kiểu truyện tiêu biểu, qua đó giúp ta có “cái nhìn tham chiếu” đầy đủ, sáng tỏ về giá trị nội dung và hình thức của kiểu truyện.

Từ những lý do trên, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài *Kiểu truyện con vật tinh ranh trong truyện dân gian Việt Nam và thế giới* với mong muốn tìm đến những chứng cứ xác thực minh chứng cho sự đặc sắc của kiểu truyện, qua đó có cái nhìn cơ bản, đa diện, đa chiều về kiểu truyện từ những nền văn hóa khác nhau trên thế giới. Kết quả khảo sát sẽ giúp bổ sung những kiến thức, nhận định về tiểu loại truyện loài vật cũng như kiểu truyện *con vật tinh ranh*. Đồng thời, đề tài hy vọng sẽ đem lại nhiều điều bổ ích và cần thiết cho việc nghiên cứu và giảng dạy văn học dân gian của bản thân. Như vậy, việc nghiên cứu đề tài *Kiểu truyện con vật tinh ranh trong truyện dân gian Việt Nam và thế giới* vừa có ý nghĩa khoa học, vừa có ý nghĩa thực tiễn.

## **0.2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU**

0.2.1. Việc khảo sát một cách hệ thống về kiểu truyện con vật tinh ranh ở Việt Nam và thế giới giúp chúng tôi thấy được sự phân bố của kiểu truyện. Hơn nữa, qua tập hợp này cũng chứng minh sự phổ biến của kiểu truyện trên phạm vi toàn cầu, cũng như thấy được diện mạo, đặc điểm, đặc trưng của nó bên cạnh những kiểu truyện khác.

0.2.2. Nghiên cứu kết cấu, nhân vật, hệ thống motif,... để làm nổi rõ nét đặc trưng của kiểu truyện. Bên cạnh đó, trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi thường mở rộng so sánh để thấy được những đặc trưng trong phương thức xây dựng nhân vật, kết cấu truyện, các motif của Việt Nam cũng như của các khu vực, quốc gia, châu lục khác.

0.2.3. Chúng tôi tiến hành đối chiếu kiểu truyện với *Bảng tra cứu A – T* để vừa khẳng định tính ứng dụng của *Bảng tra cứu*, mặt khác góp phần bổ sung một số type truyện của Việt Nam cũng như của một số nước mà công trình chưa “phủ sóng” đến.

## **0.3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

Tất cả những truyện kể có nhân vật trung tâm là *con vật tinh ranh* trong truyện dân gian Việt Nam và thế giới (đã được dịch mà người viết thu thập được) đều là đối

tượng nghiên cứu của đề tài. Như vậy, đối tượng nghiên cứu của đề tài là những truyện kể thỏa mãn hai tiêu chí: Nhân vật chính của truyện là con vật và con vật này phải có tính cách tinh ranh. Chúng tôi loại trừ những truyện có nhân vật trung tâm là con vật nhưng không có tính cách tinh ranh hoặc những truyện có nhân vật tinh ranh là con người.

Mặc dù đã cố gắng rất nhiều cũng như được sự hỗ trợ từ nhiều nguồn khác nhau trong việc tìm kiếm các nguồn tài liệu nhưng chúng tôi vẫn không dám chắc rằng đã bao quát hết kho truyện kể của các nước trên thế giới. Bởi như đã biết, Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, việc khai thác vốn truyện kể của tất cả các dân tộc là hết sức khó khăn. Tương tự, việc tiếp cận vốn truyện cổ của tất cả các quốc gia trên thế giới cũng là điều không hề dễ dàng. Vì vậy, chúng tôi chủ yếu triển khai đề tài trên cơ sở thống kê nguồn truyện của các dân tộc thiểu số đã được dịch sang tiếng phổ thông và truyện cổ của các nước đã được dịch sang tiếng Việt.

Theo những tiêu chí trên, dựa vào 103 tuyển tập truyện kể dân gian (trong đó có 32 tập truyện, tuyển tập của Việt Nam, 71 tập truyện, tuyển tập của các nước, châu lục), đến nay chúng tôi tập hợp được 512 truyện thuộc *kiểu truyện con vật tinh ranh*. Đây là tài liệu chính để chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài.

#### **0.4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Để thực hiện đề tài, trước hết trong điều kiện cho phép, chúng tôi tập hợp những truyện kể thuộc kiểu truyện *con vật tinh ranh* của Việt Nam và thế giới. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành khảo sát kiểu truyện theo các phương pháp sau:

##### **0.4.1. Phương pháp thống kê - phân loại**

Phương pháp này được sử dụng trong việc khảo sát, phân loại và trong khi so sánh đối chiếu. Nhờ phương pháp thống kê mà chúng tôi có được các số liệu để phân loại các truyện kể; cũng qua đây thấy được sự phân bố của kiểu truyện ở các dân tộc, quốc gia, khu vực hay châu lục. Các số liệu thống kê cũng cho thấy tần số xuất hiện của các con vật tinh ranh. Nhờ phương pháp này mà chúng tôi có những số liệu tin cậy, làm cơ sở để đưa ra những lý giải thích hợp, những kết luận, khái quát khoa học.

##### **0.4.2. Phương pháp phân tích – tổng hợp**

Sau khi đã hoàn thành bước thống kê tư liệu – phân loại, chúng tôi sử dụng phương pháp phân tích tư liệu. Các truyện kể sẽ được phân tích tỉ mỉ từng chi tiết và đánh



giá trên quan điểm phân tích một tác phẩm nghệ thuật dân gian hoàn chỉnh. Trong quá trình khảo sát, chúng tôi chú ý phân tích nội dung các truyện, phân tích các nhân vật tham gia vào diễn tiến truyện và một số motif của kiểu truyện để từ đó tổng hợp, rút ra nhận xét, đánh giá bản chất, đặc trưng của kiểu truyện.

#### **0.4.3. Phương pháp so sánh – loại hình**

Phương pháp so sánh – loại hình được sử dụng trong suốt quá trình xử lý đề tài. Phương pháp này giúp chúng tôi thấy được những tương đồng và dị biệt về nhân vật, kết cấu, motif... giữa các dân tộc, đất nước, khu vực khác nhau; so sánh nhằm phát hiện và lý giải những vấn đề nguồn gốc xã hội, cội nguồn văn hóa, môi trường nảy sinh... của kiểu truyện; so sánh để thấy được nét gập gờ, giao thoa trong kiểu truyện con vật tinh ranh của các dân tộc do chịu (hoặc không chịu) ảnh hưởng về văn hóa, xã hội, lịch sử.... Phương pháp so sánh sẽ được vận dụng một cách đặc biệt trong chương 5 – chương so sánh đối chiếu các type trong *Bảng tra cứu A – T* với các type trong kiểu truyện.

#### **0.4.4. Phương pháp lịch sử - địa lý**

Chúng tôi không sử dụng phương pháp này để tìm “quê hương ban đầu” hay “con đường di chuyển” của các truyện kể mà để nghiên cứu theo type và motif. Thực chất của việc nghiên cứu này là nghiên cứu cấu trúc, nghiên cứu hình thức của tác phẩm truyện dân gian, cụ thể hơn là tiến hành phân loại các tác phẩm thành các type và motif, khảo sát cấu trúc – dạng thức của type và motif. Chúng tôi sử dụng phương pháp lịch sử - địa lý nhằm mô tả mô hình kết cấu của type truyện và các motif.

#### **0.4.5. Phương pháp mô hình hóa**

Trên cơ sở những phân tích, khảo sát về sự phân loại, phân bố, về cách gọi tên truyện, các dạng kết cấu... chúng tôi mô hình hóa thành các công thức, sơ đồ, qua đó giúp người đọc dễ dàng nắm được các nội dung trình bày.

### **0.5. ĐÓNG GÓP CỦA LUẬN ÁN**

0.5.1. Như đã biết, đặt trong tương quan với các tiểu loại, các thể loại khác, truyện loài vật “chưa được chú ý sưu tầm nghiên cứu – nhất là nghiên cứu chuyên sâu” [186, tr. 50]. Kết quả nghiên cứu về *kiểu truyện con vật tinh ranh* sẽ giúp chúng ta có cái nhìn một cách cơ bản, đa diện về *kiểu truyện con vật tinh ranh của Việt Nam và thế giới*. Kết quả này sẽ là tiền đề giúp các nhà khoa học tìm hiểu, nghiên cứu truyện loài vật nói chung – một tiểu loại vốn ít được quan tâm nghiên cứu cả ở Việt Nam và thế giới.

0.5.2. Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi luôn chú ý đến việc so sánh kiểu truyện giữa các nước, các khu vực, châu lục với nhau. Nhờ đó, chúng tôi phát hiện các giá trị độc đáo riêng biệt, bản sắc cũng như nét chung, tương đồng mang tính toàn cầu của kiểu truyện.

0.5.3. Hiện nay, trên bản đồ folklore thế giới, Việt Nam cũng như phần lớn các nước Đông Nam Á đang là “một khu vực rộng lớn để trống” [dẫn theo 148, tr. 170], chưa có sự định vị. Việc luận án dành *Chương 5* để so sánh, đối chiếu với *Bảng tra cứu A – T* sẽ cung cấp thêm nguồn tư liệu cho các nhà nghiên cứu folklore Việt Nam thực hiện hoài bão xây dựng *Bảng chỉ dẫn về hệ thống type và motif truyện dân gian Việt Nam*, qua đó góp phần giúp khắc phục tình trạng nêu trên.

## **0.6. KẾT CẤU LUẬN ÁN**

Ngoài phần **Mở đầu**, **Kết luận**, **Tài liệu tham khảo** và **Phụ lục**, luận án có kết cấu gồm 5 chương:

- Chương 1: *Tổng quan tình hình nghiên cứu và những vấn đề lý luận liên quan đến đề tài.*
- Chương 2: *Kết cấu của kiểu truyện con vật tinh ranh.*
- Chương 3: *Nhân vật của kiểu truyện con vật tinh ranh.*
- Chương 4: *Một số motif thường gặp trong kiểu truyện con vật tinh ranh.*
- Chương 5: *Kiểu truyện con vật tinh ranh và Bảng tra cứu A – T.*